

Bản án số: 104/2025/HS-ST
Ngày 02-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cát và bà Tô Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025 tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử số 3 Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, địa chỉ: Ô đất A-VP, Khu C, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội;

+ Điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố H, địa chỉ: Ngõ G P, quận N, thành phố Hà Nội.

Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2025/TLST-HS ngày 28/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN Q, sinh ngày 07/10/2005; ĐKKHKT: xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 19/12/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Mạnh TuấnĐào Quang H2, sinh năm 1986; nơi cư trú: Số A Đ, Tổ Dân phố F, phường V,

quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Mạnh Đ, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Q thuê trọ tại phòng số 02, nhà trọ số B, Ngõ B, đường T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Ngày 12/12/2024, Q nảy sinh ý định lên mạng xã hội facebook tìm mua ma túy “Tobaco” về bán kiếm lời. Q thấy tài khoản có đăng bán ma túy “Tobaco” (Q không nhớ tên tài khoản do đã xóa), Q nhắn tin hỏi mua ma túy “Tobaco” với số tiền 300.000 đồng, người này đồng ý. Q và người này thống nhất giao ma túy về địa chỉ đầu Ngõ B đường T, xã T. Trưa ngày 16/12/2024, Q nhận được tin nhắn của người bán ma túy hẹn ra đầu Ngõ B đường T để nhận ma túy. Q đi bộ ra đầu Ngõ B đường T thì gặp 01 nam thanh niên không quen biết mặc áo xe ôm công nghệ, Q được người này đưa cho 01 hộp giấy dán kín, Q đưa cho người xe ôm số tiền 300.000 đồng, người xe ôm cầm tiền rồi điều khiển xe đi. Q nhận hộp giấy và mang về nhà trọ mở hộp giấy thấy bên trong có 03 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các sợi thảo mộc khô là ma túy “Tobaco”. Khoảng 11 giờ ngày 18/12/2024, Q đang ở nhà trọ thì nhận được tin nhắn của anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1986, địa chỉ Số A Đ, phường V, quận H, thành phố Hà Nội từ tài khoản zalo “Trần Chill” đến tài khoản zalo của Q “Q1” hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy “Tobaco”, Q đồng ý và yêu cầu anh T chuyển tiền đến số tài khoản 0865106423 Ngân hàng TMCP Q2 (MB) mang tên PHAM VAN QUANG. Sau khi nhận được số tiền 200.000 đồng, Q và anh T hẹn giao nhận ma túy ở Chung cư T, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Q lấy một túi giấy màu nâu ở trong phòng trọ (là túi đựng bánh đã dùng hết) có kích thước khoảng (10x20)cm rồi lấy 01 túi nilon đựng ma túy “Tobaco” cho vào trong túi giấy, sau đó lấy băng dính đen dán kín. Q gọi qua mạng zalo nói với anh T sẽ cho túi ma túy “Tobaco” vào một túi bánh để nguy trang rồi đặt xe ôm công nghệ qua ứng dụng “Be” để giao ma túy. Sau đó, Q đi bộ ra khu vực trước cửa nhà số B, Ngõ B, đường T, xã T vào ứng dụng “Be” và đặt xe ôm công nghệ để giao túi ma túy cho anh T đến địa chỉ đã thỏa thuận. Một lúc sau có anh Phạm Quang H3, sinh năm 2003, ĐKKHKT: thị trấn Y, huyện H, tỉnh Nam Định (là lái xe công nghệ của hãng “Be”) điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave

RSX, BKS 29P1-025.26 nhận đơn hàng qua ứng dụng “Be” đến gặp Q. Q đưa cho anh H3 01 túi giấy bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy “Tobaco” đã được dán kín và bảo anh H3 giao túi bánh cho khách ở Chung cư T, phường M, quận H. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi anh H3 đi đến trước cửa Chung cư TSQ thì thấy anh T đang đứng đợi. Khi anh H3 đang chuẩn bị lấy túi giấy chứa ma túy “Tobaco” giao cho anh T thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, thu giữ niêm phong vật chứng rồi đưa anh T và anh H3 về trụ sở xác minh làm rõ.

Ngày 18/12/2024, Phạm Văn Q đến Công an phường M, quận H, thành phố Hà Nội xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình và giao nộp 02 túi ma túy, 01 điện thoại di động.

Ngày 19/12/2024, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn Q tại phòng số 02, nhà trọ số B, Ngõ B, đường T, xã T, huyện T nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Vật chứng đã thu giữ:

- Thu giữ của anh Phạm Quang H3: 01 túi giấy màu nâu kích thước (10x20)cm, bên trong túi giấy chứa 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x9)cm chứa các sợi thảo mộc khô nghi là ma túy; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 29P1-025.26, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSmart Joy 4, màu xanh, lắp sim số 0338422357, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của Phạm Văn Q: 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x9)cm, bên trong chứa các sợi thảo mộc khô nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, lắp sim số 0865106423, đã qua sử dụng.

- Thu giữ của anh Nguyễn Mạnh T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, lắp sim số 0566410469, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 9066/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận:

- Tang vật thu của anh H3: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon có ma túy loại MDMA-BUTINACA, khối lượng 2,830 gam;

- Tang vật thu giữ của Q: Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều có ma túy loại MDMA-4EN-PINACA, ma túy loại MDMA-INACA, ma túy loại MDMA-BUTINACA, tổng khối lượng 6,280 gam.

Trong giai đoạn điều tra, Phạm Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 62/CT-VKS-HĐ ngày 27/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu lao động mà vì hám lợi đã thực hiện hành vi phạm tội, cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại tạm giữ của bị cáo và số tiền 200.000 đồng hưởng lợi bất chính; tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong chứa ma túy và 01 túi giấy; trả anh Nguyễn Mạnh T chiếc điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời

khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu mua ma túy để bán lại cho người khác kiếm lời, ngày 12/12/2024, qua mạng xã hội facebook, Phạm Văn Q thỏa thuận với một người không quen biết mua ma túy “Tobaco”, gồm: 01 túi nilon ma túy loại MDMB-BUTINACA, khối lượng 2,830 gam; 02 túi nilon đều có ma túy loại MDMB-4EN-PINACA, ma túy loại MDMB-INACA, ma túy loại MDMB-BUTINACA, tổng khối lượng 6,280 gam, với số tiền 300.000 đồng rồi cất giữ tại nơi ở. Ngày 18/12/2024, anh Nguyễn Mạnh T hỏi mua của Q 200.000 đồng tiền ma túy “Tobaco” rồi chuyển khoản cho Q số tiền 200.000 đồng, hẹn giao nhận ma túy ở Chung cư T, phường M, quận H, thành phố Hà Nội. Q lấy 01 túi nilon đựng ma túy loại MDMB-BUTINACA, khối lượng 2,830 gam rồi đặt ứng dụng “Be” để giao cho anh T. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi anh Phạm Quang H3 là lái xe công nghệ của hãng “B” đến trước cửa Chung cư T, phường M, quận H đang chuẩn bị giao túi hàng chứa ma túy cho anh T thì bị kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn Q là mua bán trái phép chất ma túy, thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khối lượng ma túy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người làm ăn chân chính; đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Cơ quan điều tra thu giữ một số vật chứng:

+ Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 29P1-025.26, đã qua sử dụng thu giữ của anh Phạm Quang H3, là phương tiện anh H3 sử dụng để giao hàng theo ứng dụng. Kết quả điều tra xác định: Chiếc xe được đăng ký sở hữu mang tên Phạm Văn T1 là bác ruột của anh H3, ông T1 khai cho anh H3 mượn xe để làm phương tiện đi lại, Cơ quan điều tra đã trả cho ông T1 chiếc xe là có căn cứ.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSmart Joy 4, màu xanh, lắp sim số 0338422357, đã qua sử dụng thu giữ của anh Phạm Quang H3, kết quả điều tra chứng minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả cho Phạm Quang H3 là có căn cứ.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, lắp sim số 0865106423 thu giữ của Phạm Văn Q, kết quả điều tra chứng minh Q đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, lắp sim số 0566410469, đã qua sử dụng thu giữ của anh Nguyễn Mạnh T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại anh T.

+ 01 túi giấy màu nâu có kích thước (10x20)cm bên trong có 01 túi nilon chứa ma túy loại MDMA-BUTINACA, khối lượng 2,830 gam thu giữ của Phạm Quang H3, niêm phong ký hiệu M1, Cơ quan giám định trích mẫu 0,970gam; số ma túy còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín, ký hiệu M1, tại các mép dán có chữ ký của Phạm Quang H3, cán bộ Công an Đỗ Viết T2, giám định viên Nguyễn Văn H4 (BL68, 69).

+ 02 túi nilon đều có ma túy loại MDMA-4EN-PINACA, ma túy loại MDMA-INACA, ma túy loại MDMA-BUTINACA, tổng khối lượng 6,280 gam thu giữ của Phạm Văn Q, niêm phong ký hiệu M2, Cơ quan giám định trích mẫu 1,760gam; số ma túy còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong dán kín, ký hiệu M2, tại các mép dán có chữ ký của Phạm Văn Q, cán bộ Công an Đỗ Viết T2, giám định viên Nguyễn Văn H4 (BL68, 69).

Xét thấy, ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành; túi giấy màu nâu là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Phạm Văn Q nhận số tiền 200.000 đồng của anh Nguyễn Mạnh T

thông qua việc anh T chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng của Q, xác định là tiền bị cáo hưởng lợi bất chính khi bán ma túy, cần tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước. Số tiền này đã được Ngân hàng TMCP Q2 phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 86/LPT-ĐCSMT ngày 08/01/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ và đối tượng bán ma túy cho Phạm Văn Q: Q khai mua ma túy của một người nam giới không quen biết trên mạng xã hội facebook, sau khi mua ma túy của người nam giới Q đã xóa hết tin nhắn trên facebook. Trưa ngày 16/12/2024, Q nhận 01 hộp giấy dán kín bên trong chứa ma túy Tobacco từ một người nam giới không quen biết tại khu vực đầu Ngõ B đường T, xã T, huyện T. Ngoài lời khai của Q, không có tài liệu nào chứng minh nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, đủ căn cứ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

- Đối với anh Nguyễn Mạnh T: là người đã liên hệ hỏi mua ma túy của Phạm Văn Q mục đích để sử dụng, anh T chưa nhận ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh T là có căn cứ.

- Đối với anh Phạm Quang H3 là lái xe công nghệ cho công ty V “Be”: kết quả điều tra xác định khi Q đưa cho anh H3 01 túi giấy được dán kín bằng băng dính đen và nói là túi bánh để giao cho khách có số điện thoại 0566410469, anh H3 không quen biết Q và không biết bên trong túi giấy là hàng hóa gì. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Phạm Quang H3 là có căn cứ.

[7] Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, lắp sim số 0865106423 thu giữ của Phạm Văn Q.

+ Số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng trong tài khoản của Phạm Văn Q, số tài khoản 0865106423 tại Ngân hàng TMCP Q2. Số tiền này đã Ngân hàng TMCP Q2 phong tỏa theo Lệnh phong tỏa tài khoản số 86/LPT-ĐCSMT ngày 08/01/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội.

- Trả anh Nguyễn Mạnh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu vàng, lắp sim số 0566410469, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín (chứa ma túy), ký hiệu M1, tại các mép dán có chữ ký của Phạm Quang H3, cán bộ Công an Đỗ Viết T2, giám định viên Nguyễn Văn H4.

+ 01 phong bì niêm phong dán kín (chứa ma túy), ký hiệu M2, tại các mép dán có chữ ký của Phạm Văn Q, cán bộ Công an Đỗ Viết T2, giám định viên Nguyễn Văn H4.

+ 01 túi giấy màu nâu.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 02/4/2025. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú, hoặc cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

Ngô Thị Ánh